

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, bị bãi bỏ  
lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải,  
Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và UBND cấp xã

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa  
phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về  
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát  
thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng,  
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành  
chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm  
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số  
61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một  
cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 366/TTr-  
SGTVT ngày 07/02/2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính ban  
hành mới, bị bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao  
thông vận tải, Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải,  
Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã,  
thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan  
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm Công báo;
- Trung tâm PVHC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TN, HL. 13



Nguyễn Tấn Tuân



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, SỞ XÂY DỰNG,  
UBND CẤP HUYỆN VÀ UBND CẤP XÃ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 333 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**1. Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc. Mã TTHC: 1.013276	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Giao thông và vận tải)	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
2	Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến:	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Giao thông và	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
	hoạch. Mã TTHC: 1.013277	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan.	vận tải)		Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
3	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác. Mã TTHC: 1.002798	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Giao thông và vận tải)	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.



**2. Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác. Mã TTHC: 1.013274	01 ngày đối với đám tang, không quá 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa; <sup>1</sup> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. <sup>2</sup>	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
2	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa. <sup>3</sup>	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1747/QĐ-

<sup>1</sup> Theo quy định tại điểm b và điểm d khoản 5 Điều 21 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ:

- Sở Giao thông vận tải thực hiện đối với đường được giao quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng;
- Sở Xây dựng đối với vỉa hè trong đô thị thuộc phạm vi được giao quản lý.

<sup>2</sup> Theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 21 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường được giao quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.

<sup>3</sup> Theo quy định tại điểm b và điểm d khoản 2 Điều 18 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ:

- Sở Giao thông vận tải thực hiện đối với các trường hợp: quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP; đường khác thuộc phạm vi được giao quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng;

- Sở Xây dựng thực hiện đối với kết cấu hạ tầng đường bộ tại đô thị thuộc phạm vi được giao quản lý.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
	chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích lưu hành trên đường bộ. Mã TTHC: 2.001921		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. <sup>4</sup>		BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

<sup>4</sup> Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường thuộc phạm vi quản lý, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.

**3. Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Chấp thuận vị trí đấu nối tạm vào đường bộ đang khai thác. Mã TTHC: 1.000314	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa. <sup>5</sup> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. <sup>6</sup>	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1744/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**4. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ**

<sup>5</sup> Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 31 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ: Sở Giao thông vận tải đối với quốc lộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và quốc lộ quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 của Nghị định này; đường tỉnh và đường khác được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao quản lý.

<sup>6</sup> Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 31 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	2.001915	Quyết định số 2199/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh ( <i>TTHC được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định</i> )	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 1747/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</li> </ul>